

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 30-7-2019

V/v: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sầm Dắt Phần

Bà Nguyễn Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán: Không tham gia.

Ngày 30 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 153/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2019/QĐST-HNGĐ ngày 05/7/2019, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Trần Thanh L**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 4448H, ấp N 2, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà **Kim Si K**, sinh năm 1990.

Địa chỉ cư trú cuối cùng: 4448H, ấp N 2, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

(Đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trần Thanh L trình bày:

Tôi và Kim Si K tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2009, vào năm 2010 đi đăng ký kết hôn, được UBND xã P cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 04/5/2010. Vợ chồng chung sống đến năm 2013 thì chị K bỏ nhà đi không rõ nguyên nhân và từ đó không liên lạc tin tức gì với tôi. Tôi đã tìm kiếm chị K khắp nơi, trình báo chính quyền địa phương, nhắn tin trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có tin tức gì của chị K. Tôi đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Định Quán tuyên bố chị K mất tích, Tòa án đã tuyên bố chị K mất tích theo Quyết định số 05 ngày 08/10/2018, quyết định này đã có hiệu lực pháp luật. Bên cạnh đó do tôi và chị K không chung

sống với nhau đã lâu nên tôi không còn tình cảm gì với chị K. Vì vậy tôi yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị K.

Về con chung: Tôi và chị K có 01 con chung là Trần Thanh H - sinh ngày 28/01/2010, từ ngày chị K bỏ đi đến nay tôi trực tiếp nuôi dưỡng con. Ly hôn tôi xin được nuôi con và không yêu cầu chị K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn bà Kim Si K vắng mặt nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông Trần Thanh L có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà Kim Si K đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các bên đương sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì quan hệ pháp luật được xác định là “Ly hôn” quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thanh L và bà Kim Si K tự nguyện đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã P, huyện Định Quán cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 48/2010 (quyển số 01/2010) ngày 04/5/2010. Căn cứ Điều 9, Điều 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 xác định hôn nhân giữa ông Trần Thanh L và bà Kim Si K là hôn nhân hợp pháp.

Theo nguyên đơn ông L trình bày: sau khi kết hôn cuộc sống gia đình hạnh phúc, cho đến năm 2013 thì bà K bỏ nhà và đi khỏi địa phương cho đến nay.

Theo yêu cầu của ông L, tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 05/2018/QĐST-VDS ngày 08/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán đã tuyên bố bà Kim Si K mất tích. Căn cứ Khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự quy định: “Trường hợp vợ hoặc chồng của người bị tuyên bố mất tích xin ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn theo pháp luật về hôn nhân gia đình”. Hội đồng xét xử xét thấy bà K mất tích không có tin tức hay liên lạc với gia đình từ năm 2013 đến nay, thể hiện mục đích hôn nhân giữa bà với ông L không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu của ông L xin ly hôn bà K.

[3.2] Về con chung:

Ông L và bà K có 01 con chung là Trần Thanh H - sinh ngày 28/01/2010, từ ngày bà K bỏ đi đến nay ông L là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, vẫn đảm bảo cuộc sống tốt về mọi mặt cho con. Hiện nay bà K mất tích nên cần giao con chung cho ông L tiếp tục nuôi dưỡng và ghi nhận sự tự nguyện của ông L không yêu cầu bà K cấp dưỡng nuôi con.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung:

Do chưa có lời khai của bà Kim Si K nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Ông Trần Thanh L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 91, 147, 238, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 9, Điều 11 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của ông Trần Thanh L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thanh L được ly hôn với bà Kim Si K.

2. Về con chung: Giao con chung Trần Thanh H - sinh ngày 28/01/2010 cho ông Trần Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời bà Kim Si K không phải cấp dưỡng nuôi con; bà Kholn có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Ông Trần Thanh L phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình. Số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ông L đã nộp, theo Biên lai thu số 0002138 ngày 12/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán được trừ vào tiền án phí ông L phải chịu.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- UBND xã P, ĐQ;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Sầm Dất Phấn

Nguyễn Thị Liệu

Phạm Ngọc Quyền

